

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chia khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
1.1. Bảng kê nêu rõ và đầy đủ các hàng hóa sử dụng cho gói thầu (bao gồm: Tên quốc gia sản xuất, tên hãng sản xuất, mã hiệu (nếu có), thương hiệu của thiết bị)) phù hợp yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V.	<p>- Có nêu rõ và đầy đủ các hàng hóa sử dụng cho gói thầu (bao gồm: Tên quốc gia sản xuất, tên hãng sản xuất, mã hiệu (nếu có), thương hiệu của thiết bị) phù hợp yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V.</p> <p>- Không có nêu (hoặc chưa rõ và đầy đủ) các hàng hóa sử dụng cho gói thầu (bao gồm: Tên vật tư, nhãn hiệu và nhà sản xuất) phù hợp yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V.</p>	Đạt
1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, niên hạn sử dụng, công nghệ và nguyên nhiên vật liệu,...	<p>- Hàng hóa mới 100%, có năm sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, niên hạn sử dụng và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT và các tài liệu kèm theo.</p> <p>- Hàng hóa không mới 100%, có năm sản xuất trước năm 2025, có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, niên hạn sử dụng và công nghệ không hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT và không có các tài liệu kèm theo.</p> <p>Lưu ý: Có 01 thiết bị không đạt thì kết quả đánh giá không đạt.</p>	Đạt
1.3. Nhà thầu cung cấp đủ Chứng nhận chất lượng/Catalogue để chứng minh vật tư, vật liệu, thiết bị phù hợp	- Toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị do nhà thầu đề xuất có thông số kỹ thuật/Tiêu chuẩn sản xuất/ Tiêu chuẩn áp dụng đáp ứng yêu cầu của HSMT. Nhà thầu cung cấp đủ Chứng nhận chất lượng/Catalogue	Đạt

<p>với yêu cầu kỹ thuật theo HSMT.</p>	<p>có nội dung và quy cách đáp ứng yêu cầu của HSMT để chứng minh vật tư, vật liệu, thiết bị phù hợp với yêu cầu kỹ thuật theo HSMT tại Mục 1 Chương V thuộc E-HSMT.</p> <p>- Toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị do nhà thầu đề xuất không có thông số kỹ thuật/Tiêu chuẩn sản xuất/ Tiêu chuẩn áp dụng đáp ứng yêu cầu của HSMT. Nhà thầu không cung cấp đủ Chứng nhận chất lượng/Catalogue có nội dung và quy cách đáp ứng yêu cầu của HSMT để chứng minh vật tư, vật liệu, thiết bị phù hợp với yêu cầu kỹ thuật theo HSMT tại Mục 1 Chương V thuộc E- HSMT.</p> <p>Lưu ý: Có 01 thiết bị không đạt thì kết quả đánh giá không đạt.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>1.4. Cam kết về hàng hóa</p>	<p>Nhà thầu cung cấp các tài liệu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng mới 100%. - Có cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh tính hợp pháp của sản phẩm, tiêu chuẩn sản phẩm (đăng ký nhãn hiệu (nếu có) của hàng hóa; - Có cam kết cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) khi giao hàng (nếu là hàng hóa nhập khẩu); - Có cam kết cung cấp hàng hóa đúng như dự thầu (xuất xứ, hãng sản xuất, chủng loại, ký mã hiệu, model, thông số kỹ thuật) sau khi trúng thầu và thực hiện hợp đồng, trường hợp sau khi ký hợp đồng hoặc trong quá trình thực hiện hợp đồng nhà thầu thay đổi hàng hóa nhưng không có lý do hợp lý và không được chủ đầu tư chấp thuận thì sẽ bị tính là vi phạm hợp đồng; - Có bản cam kết thu hồi hàng bị lỗi, hàng hóa kém chất lượng không đáp ứng về thông số kỹ thuật hoặc bị hư hỏng trong quá trình nghiệm thu; 	<p>Đạt</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết tuân thủ các bước kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Duyệt mẫu, kiểm tra hàng hóa trước khi lắp đặt, kiểm tra công tác lắp đặt, kiểm tra trước khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; - Có cam kết sẽ cung cấp các phiếu test kiểm tra thử nghiệm các thông số thiết bị chào thầu của đơn vị chuyên môn nếu có yêu cầu của chủ đầu tư, chi phí duyệt mẫu và test thử nghiệm do nhà thầu chịu. 	
	- Không có bản cam kết hoặc có cam kết không đáp ứng của một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa

Nội dung	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
2.1. Trình bày tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa thuộc gói thầu và có bố trí cán bộ kỹ thuật theo dõi và kiểm tra.	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng phù hợp yêu cầu của gói thầu và đề xuất của nhà thầu.	Đạt
	- Không có trình bày, không có bản vẽ hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý.	Không đạt
2.2. Trình bày phương án tập kết, bảo quản, an toàn vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án.	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng phù hợp biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa.	Đạt
	- Không có trình bày (hoặc có nhưng không đầy đủ (hoặc không hợp lý)).	Không đạt
2.3. Trình bày phương án bàn giao, vận hành thử nghiệm, nghiệm thu chất lượng hàng hóa theo quy định hiện hành.	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng.	Đạt
	- Không có trình bày (hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý).	Không đạt

2.4. Trình bày phương án triển khai lắp đặt hàng hóa và có bố trí cán bộ giám sát an toàn	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng.	Đạt
	- Không có trình bày (hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý).	Không đạt
2.5. Biện pháp phối hợp với chủ đầu tư trong quá trình cung cấp lắp đặt hàng hóa	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng biện pháp phối hợp với chủ đầu tư trong quá trình cung cấp lắp đặt hàng hóa.	Đạt
	- Có bản cam kết tất cả cán bộ, nhân viên khi làm việc tại đơn vị sử dụng phải tuân thủ theo quy định, nội quy tại các đơn vị sử dụng.	
	- Có bản cam kết sẽ cung cấp lắp đặt hàng hóa tại các đơn vị trong lực lượng trực thuộc Chủ đầu tư khi có yêu cầu.	
	- Không có biện pháp phối hợp, không có bản cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng.	Không đạt
Kết luận	Cả 5 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường:

Nội dung	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
3.1. Khả năng thích ứng hàng hóa về địa lý, môi trường	- Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng với điều kiện địa lý, môi trường Việt Nam (hoặc tài liệu chứng minh khả năng thích ứng hàng hóa về địa lý, môi trường.	Đạt
	- Không có.	Không đạt
3.2. Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường. Nếu có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường thì phải có đề	- Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường (phải có các hồ sơ chứng minh). Nếu có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường thì phải có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt

xuất biện pháp giải quyết.	- Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết (hoặc không có ảnh hưởng tác động đến môi trường nhưng không có các hồ sơ chứng minh).	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ cung cấp hàng hóa:

Nội dung	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
4.1. Bảng tiến độ cung cấp lắp đặt hàng hóa chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật ≤ 30 ngày (kể cả ngày lễ, thứ 7 và chủ nhật) và đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Trong đó phải thể hiện rõ thời gian bắt đầu giao cụ thể từng địa điểm cho đến khi nghiệm thu bàn giao từng hạng mục hàng hóa của gói thầu.	- Có bảng tiến độ chi tiết, hợp lý, khả thi đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Đạt
	- Không có hoặc có nhưng không chi tiết hoặc không khả thi hoặc không đáp ứng tất cả yêu cầu E-HSMT	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an ninh

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
5.1 An toàn lao động: Nhà thầu phải lập biện pháp đảm bảo an toàn lao động khả thi, phù hợp với quy định pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành về an toàn lao động, hoạt động của Chủ	- Có biện pháp đầy đủ, chi tiết, hợp lý	Đạt
	- Không Có biện pháp đầy đủ, chi tiết, hợp lý	Không đạt

<p>đầu tư, bao gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lập sơ đồ danh sách các bộ phận cá nhân của nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý về an toàn lao động; quyền và nghĩa vụ của các chủ thể này trong đảm bảo an toàn lao động. + Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động. + Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho các công tác chính. + An toàn giao thông ra vào. + Bảo đảm an ninh, quản lý nhân sự, thiết bị phục vụ gói thầu. + Các yêu cầu khác nêu trong HSMT 		
<p>5.2 An ninh thi công lắp đặt:</p> <p>Nhà thầu phải lập biện pháp đảm bảo an ninh khả thi, phù hợp với gói thầu, hoạt động của Chủ đầu tư, bao gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lập nội quy, quy định về an ninh trật tự trong suốt thời gian Thi công cung cấp lắp đặt. + Lập kế hoạch quản lý quân số trong quá trình thực hiện hợp đồng. + Nhà thầu phải cam kết nếu trúng thầu nhà thầu sẽ đảm bảo công tác an ninh trật tự từ khi khởi công đến khi được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng theo đúng biện pháp đã lập, đồng thời luôn sẵn sàng phối hợp với Chủ đầu tư trong mọi trường hợp để xử lý, đảm bảo an ninh thi công. + Các yêu cầu khác nêu trong HSMT. 	<p>- Có biện pháp đầy đủ, chi tiết, hợp lý</p>	<p>Đạt</p>
	<p>- Không Có biện pháp đầy đủ, chi tiết, hợp lý</p>	<p>Không đạt</p>
<p>Kết luận</p>	<p>Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</p>	<p>Không đạt</p>

6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
6.1. Thời gian bảo hành	- Thời gian bảo hành ≥ 24 tháng của nhà thầu. Và có thời gian bảo hành đáp ứng thời gian bảo hành từng loại hàng hóa, thiết bị theo đúng thời gian quy định của nhà sản xuất.	Đạt
	- Thời gian bảo hành < 24 tháng của nhà thầu. - Không đề xuất thời gian bảo hành, hoặc đề xuất thời gian bảo hành không đáp ứng thời gian bảo hành từng loại hàng hóa, thiết bị theo đúng thời gian quy định của nhà sản xuất.	Không đạt
6.2. Nhà thầu trình bày quy trình bảo trì của tất cả các thiết bị thuộc gói thầu	- Nhà thầu có thuyết minh trình bày phương án bảo trì hợp lý và có văn bản cam kết thời gian bảo trì định kỳ 03 tháng/01 lần trong thời gian bảo hành và không được tính phí bảo trì.	Đạt
	- Nhà thầu không có thuyết minh trình bày phương án bảo trì (hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không có văn bản cam kết thời gian bảo trì định kỳ 03 tháng/01 lần trong thời gian bảo hành và không được tính phí bảo trì).	Không đạt
6.3. Thời gian sửa chữa, thay thế vật tư - thiết bị	- Có cam kết trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư về việc đến khắc phục sửa chữa hư hỏng, nhà thầu phải có cán bộ kỹ thuật đến hiện trường xem xét, đánh giá và đưa ra giải pháp thực hiện phù hợp. - Có cam kết sửa chữa hư hỏng một cách nhanh nhất (chậm nhất 24 giờ).	Đạt
	- Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Uy tín nhà thầu

Nội dung	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu Trong thời gian 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu, cụ thể:	- Không có.	Đạt
	- Có.	Không đạt

<p>- Nhà thầu không có hợp đồng bị xử phạt do cung cấp hàng hóa không đáp ứng chất lượng và tiến độ yêu cầu.</p> <p>- Nhà thầu không có bị phạt vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.</p> <p>Lưu ý: Nhà thầu gửi kèm bản cam kết các nội dung theo yêu cầu E-HSMT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Đối với trường hợp nhà thầu liên danh thì tất cả các thành viên liên danh không vi phạm các nội dung nêu trên.</p>		
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	- Có trình bày đầy đủ và chi tiết, rõ ràng.	Đạt
	- Không có (hoặc có nhưng không chi tiết hoặc không khả thi).	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt